

CHÍNH PHỦ

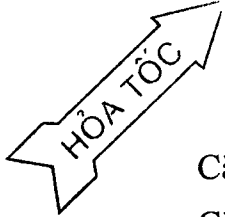
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 79 /NQ-CP

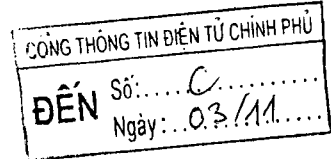
Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2014

## NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10 năm 2014



## CHÍNH PHỦ



Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 08/2012/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp tháng 10 năm 2014, tổ chức ngày 29 tháng 10 năm 2014,

## QUYẾT NGHỊ:

1. Về tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2014; tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014

Chính phủ thống nhất đánh giá: Tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng có bước chuyển biến tích cực. Kinh tế tiếp tục đà phục hồi trên tất cả các ngành, lĩnh vực chủ yếu. Lạm phát được kiểm soát, chỉ số giá tiêu dùng tăng thấp. Cơ cấu tín dụng chuyển dịch tích cực; tỷ giá, thị trường ngoại hối ổn định. Xuất khẩu duy trì đà tăng trưởng cao, tiếp tục xuất siêu. Sản xuất công nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo tăng trưởng cao hơn nhiều so cùng kỳ. Sản xuất nông nghiệp đạt kết quả khá. Khách quốc tế đến Việt Nam tăng so với cùng kỳ. Giải ngân vốn ODA đạt khá. Thu hút vốn FDI tiếp tục chuyển biến tích cực. Thu ngân sách nhà nước đạt cao hơn cùng kỳ các năm trước, nhất là thu nội địa; chi theo dự toán và các nhu cầu phát sinh được bảo đảm. Nợ công trong giới hạn cho phép. An sinh xã hội được bảo đảm. Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh. Môi trường kinh doanh có bước cải thiện, niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp tăng lên. An ninh chính trị, trật tự xã hội được giữ vững. Công tác đối ngoại đạt kết quả tích cực.

Tuy nhiên, tình hình sản xuất, kinh doanh vẫn còn khó khăn; sức mua tăng thấp; thị trường chứng khoán phát triển chưa vững chắc; thị trường bất động sản phục hồi còn chậm. Tiến độ cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn đầu tư ngoài ngành có tiến triển khá hơn nhưng vẫn chưa đạt yêu cầu. Việc làm, thu nhập và đời sống của một bộ phận dân cư, nhất là hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn khó khăn. Một số dịch bệnh ở người tiềm ẩn diễn biến phức tạp. Công tác

bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm còn hạn chế. Xảy ra nhiều vụ cháy, nổ nghiêm trọng ở các thành phố lớn. Trong khi đó, tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực đến kinh tế, xã hội nước ta.

Để thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương nỗ lực thực hiện mục tiêu tổng quát và các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra từ đầu năm; quyết liệt thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết các phiên họp thường kỳ; thực hiện các giải pháp điều hành cụ thể, thiết thực để tháo gỡ khó khăn thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, tái cơ cấu kinh tế, cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, trong đó tập trung các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tiếp cận tín dụng, thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm chất lượng tín dụng theo mục tiêu đề ra; tăng cường kiểm soát hoạt động của hệ thống ngân hàng, kiên quyết thực hiện tái cơ cấu các tổ chức tín dụng yếu kém.

- Bộ Tài chính đôn đốc, kiểm tra thực hiện có hiệu quả công tác thu ngân sách; tăng cường công tác thanh tra, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi gian lận, trốn thuế, chuyển giá, gây thất thu thuế; tăng cường công tác chống buôn lậu; quản lý chi ngân sách chặt chẽ, triệt để tiết kiệm và hiệu quả.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư phát triển; tiếp tục rà soát, xây dựng cơ chế, chính sách nhằm thu hút các nguồn lực đầu tư để phát triển sản xuất, kinh doanh; khuyến khích đầu tư tư nhân, hợp tác công - tư (PPP) để xây dựng công trình cơ sở hạ tầng; đẩy mạnh xúc tiến thu hút vốn FDI, nhất là các dự án trong lĩnh vực công nghệ cao, thân thiện môi trường; thực hiện các biện pháp bảo đảm chất lượng, tiến độ và hiệu quả các công trình sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi; rà soát, kiểm tra, chấn chỉnh tình trạng sử dụng vốn vay ODA kém hiệu quả.

- Bộ Công Thương đôn đốc thúc đẩy hoạt động sản xuất công nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến, công nghiệp phụ trợ; nâng cao năng lực sản xuất, phấn đấu sản xuất vượt kế hoạch đối với các ngành lợi thế; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm, mở rộng thị trường, đa dạng hóa đối tác, thúc đẩy xuất khẩu; tích cực đàm phán các Hiệp định thương mại tự do; phát triển thị trường nội địa, bảo đảm cung - cầu và chất lượng hàng hóa, nhất là các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhu cầu tiêu dùng cuối năm; tăng cường công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, ngăn chặn hoạt động buôn bán hàng giả, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, không bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai kế hoạch sản xuất chăn nuôi, phục vụ nhu cầu thị trường trong những tháng cuối năm; tăng cường phòng chống dịch bệnh nguy hiểm xảy ra đối với gia súc, gia cầm; phát triển nuôi trồng thủy sản gắn với kiểm soát chất lượng, bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật phục vụ xuất

khẩu; chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương triển khai các phương án đối phó với diễn biến phức tạp của thiên tai, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Bộ Giao thông vận tải tăng cường giám sát chất lượng và đơn đốc tiến độ thi công các công trình giao thông trọng điểm; phối hợp với Bộ Công an, các địa phương chỉ đạo quyết liệt công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, quản lý tải trọng, xử lý nghiêm các hiện tượng tiêu cực trong công tác kiểm soát tải trọng phương tiện vận tải.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội và phúc lợi xã hội; triển khai có hiệu quả các chương trình giảm nghèo, tạo việc làm, xuất khẩu lao động; thực hiện các chính sách đối với người có công và thân nhân người có công với cách mạng; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dạy nghề gắn với tạo việc làm đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Bộ Y tế chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; làm tốt công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Thanh tra Chính phủ thực hiện tốt Luật Tiếp công dân và Nghị định 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ; cùng các bộ, cơ quan, địa phương tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là các vụ việc khiếu kiện đông người kéo dài; tổ chức tiếp công dân theo quy định, chủ động đối thoại tại chỗ, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu kiện từ cơ sở; tăng cường công tác phòng chống tham nhũng; thực hiện thanh tra và công bố kết luận thanh tra, đồng thời kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện kết luận thanh tra và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về xử lý sau thanh tra.

- Bộ Công an chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác đấu tranh, trấn áp tội phạm; tăng cường kiểm tra công tác phòng chống cháy, nổ, nhất là tại thành phố lớn và các khu dân cư; phối hợp với lực lượng Quân đội phát hiện, đấu tranh ngăn chặn kịp thời hoạt động gây mất an ninh, trật tự.

- Bộ Thông tin và Truyền thông, các Bộ, cơ quan chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông tuyên truyền kịp thời các chủ trương, chính sách, định hướng điều hành của Chính phủ, của ngành, lĩnh vực; tích cực giải trình về những vấn đề dư luận xã hội quan tâm; tuyên truyền vận động các doanh nghiệp và nhân dân đồng thuận, nỗ lực phấn đấu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

- Các thành viên Chính phủ chủ động giải trình, tham gia thảo luận về tình hình kinh tế xã hội và trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8, Quốc

hội khóa XIII; chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết được Quốc hội thông qua; thực hiện nghiêm túc các nội dung đã cam kết trước Quốc hội và giải quyết các kiến nghị của cử tri; chỉ đạo khẩn trương xây dựng, ban hành các văn bản quy định chi tiết để thực hiện đồng bộ ngay khi các luật, pháp lệnh có hiệu lực thi hành.

- Các Bộ, cơ quan liên quan phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam căn cứ chức năng, nhiệm vụ tích cực thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; tiếp tục xem xét, giải quyết các kiến nghị cụ thể của cộng đồng doanh nghiệp.

- Các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành bằng những giải pháp cụ thể, hành động với quyết tâm cao nhất để thực hiện các nhiệm vụ còn lại của năm 2014; tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, tạo chuyển biến mạnh mẽ trên các lĩnh vực lợi thế của địa phương; tiến hành kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2014, đánh giá tình hình thực hiện chương trình công tác năm 2014; xây dựng nhiệm vụ, giải pháp và chương trình công tác năm 2015 phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch 5 năm 2011 - 2015.

## 2. Về tình hình nợ công

Chính phủ thống nhất đánh giá: Thời gian qua, do tác động của khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu, kinh tế nước ta tăng trưởng chậm lại, thu ngân sách bị ảnh hưởng lớn nhưng vẫn phải giảm thuế để hỗ trợ doanh nghiệp trong khi nhu cầu chi tăng mạnh để thực hiện các chính sách kích thích kinh tế, cải cách tiền lương, bảo đảm an sinh xã hội, đồng thời phải tăng cường huy động nguồn lực thực hiện đột phá chiến lược phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng. Do đó, nợ công tăng nhanh, từ 51,7% GDP năm 2010 lên 60,3% GDP vào cuối năm 2014. Mặt khác, nước ta đã trở thành nước có thu nhập trung bình nên tỷ trọng vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài với kỳ hạn dài, lãi suất thấp trong nợ công giảm dần nên chúng ta chuyển sang vay trong nước theo tinh thần Nghị quyết của Đảng, Quốc hội. Tỷ trọng vay trong nước tăng lên, chủ yếu qua phát hành trái phiếu Chính phủ ngắn hạn dẫn đến nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Chính phủ tăng nhanh trong ngắn hạn.

Trong bối cảnh đó, chúng ta vẫn bảo đảm trả nợ đầy đủ, không để phát sinh nợ quá hạn. Các chỉ tiêu về nợ công nằm trong giới hạn cho phép theo Nghị quyết của Quốc hội. Nợ công là nguồn vốn quan trọng để bổ sung cho đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội. Trên 98% vốn vay được sử dụng trực tiếp cho các dự án hạ tầng, phần còn lại được đưa vào ngân sách nhà nước cho chi đầu tư (1,5%) và một phần chi sự nghiệp trong các dự án vay ODA theo cam kết (0,4%). Nhiều công trình quan trọng, thiết yếu về giao thông, điện, nước, thủy lợi, y tế, giáo dục... đã hoàn thành, phát huy hiệu quả và đang tiếp tục đầu tư xây dựng nhiều công trình mới, góp phần thu hút các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng

trường kinh tế, qua đó sẽ tăng thu ngân sách và bảo đảm được nguồn trả nợ.

Thời gian tới, Chính phủ tiếp tục chỉ đạo các Bộ ngành, địa phương tập trung quản lý chặt chẽ nợ công, nhất là các khoản vay mới (gồm vay của Chính phủ, vay được Chính phủ bảo lãnh và vay của chính quyền địa phương), bảo đảm trong giới hạn cho phép; sử dụng để đầu tư các công trình hạ tầng kinh tế xã hội thiết yếu theo quy hoạch. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay, bảo đảm hiệu quả và theo đúng quy định. Khẩn trương cơ cấu lại nợ công theo hướng tăng nhanh tỷ trọng vay dài hạn với lãi suất thấp. Kiểm soát chặt chẽ việc bảo đảm trả nợ đối với các khoản vay được Chính phủ bảo lãnh và thu đủ nợ đối với các khoản vay về cho vay lại. Bố trí nguồn từ ngân sách nhà nước trong giới hạn theo quy định và sử dụng Quỹ tích lũy trả nợ để trả nợ đúng hạn. Rà soát, hoàn thiện thể chế, sửa đổi, bổ sung Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công, Chiến lược và Chương trình quản lý nợ công trung hạn. Kiểm soát giảm dần các chỉ tiêu nợ công trong giai đoạn 2016 - 2020 và bảo đảm an toàn tài chính quốc gia.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng nợ công trong thời gian tới.

### 3. Về xử lý nợ xấu

Chính phủ thống nhất đánh giá: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các ngành, các cấp, hệ thống các tổ chức tín dụng và cộng đồng doanh nghiệp đã có nhiều nỗ lực trong việc xử lý nợ xấu. Tích cực triển khai thực hiện kế hoạch xử lý nợ xấu gắn với phương án cơ cấu lại từng tổ chức tín dụng. Tập trung giám sát, thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định an toàn hoạt động, chất lượng tài sản, tình hình tài chính, nợ xấu và kết quả xử lý nợ xấu; đồng thời hoàn thiện các quy định về cơ cấu lại nợ, phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro theo hướng chặt chẽ, minh bạch và phù hợp hơn với thông lệ quốc tế. Đến tháng 10 năm 2014 đã xử lý được 54,3% tổng số nợ xấu đã xác định trước đây. Tỷ lệ nợ xấu theo báo cáo của các tổ chức tín dụng vào khoảng 3,8% và có xu hướng giảm.

Thời gian tới, Chính phủ chỉ đạo tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ xấu gắn với cơ cấu lại các tổ chức tín dụng theo hướng tập trung hoàn thiện khung khổ pháp lý, nhất là về xử lý tài sản bảo đảm và quyền hạn của chủ nợ; hoàn thiện chức năng, tăng cường tiềm lực tài chính, nâng cao năng lực, phát huy vai trò của Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng (VAMC); phát triển mạnh thị trường mua bán nợ; khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia mua bán nợ xấu; công khai, minh bạch về nợ xấu và kết quả xử lý; tăng cường thanh tra, giám sát về nợ xấu, chất lượng tín dụng; tăng cường phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương trong xử lý nợ xấu. Đồng thời với các giải pháp nêu trên, phải bảo đảm môi trường vĩ mô ổn định, phát triển lành mạnh các thị trường chứng khoán, bất động sản, đẩy mạnh thực hiện các trọng tâm tái cơ cấu, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế để tạo thuận lợi cho xử lý nợ xấu và tái cơ cấu các tổ chức tín dụng. Phân đầu đến cuối năm 2015 đưa tỷ lệ nợ xấu xuống còn khoảng 3%.

4. Về dự thảo Nghị định về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách xóa đói, giảm nghèo và hỗ trợ đồng bào dân tộc giai đoạn 2015 - 2020

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban Dân tộc, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ; rà soát các chính sách hiện hành về bảo vệ và phát triển rừng, xóa đói giảm nghèo và chính sách đối với đồng bào dân tộc; lồng ghép, điều chỉnh, bổ sung chính sách phù hợp với khả năng cân đối ngân sách để thực hiện có hiệu quả mục tiêu bảo vệ và phát triển rừng, nâng cao thu nhập gắn với xóa đói giảm nghèo đối với đồng bào dân tộc thiểu số, cộng đồng dân cư tại các thôn bản đặc biệt khó khăn, xã vùng đồng bào dân tộc và miền núi. Trên cơ sở đó, hoàn thiện dự thảo Nghị định, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định.

5. Về dự thảo Nghị định quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh dự thảo Nghị định quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.

6. Về Đề án mô hình chính quyền địa phương

Bộ Nội vụ tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh Đề án mô hình chính quyền địa phương, báo cáo Ban cán sự đảng Chính phủ trước khi trình Bộ Chính trị.

Trên cơ sở Kết luận của Bộ Chính trị, Bộ Nội vụ tiếp tục hoàn chỉnh Đề án, báo cáo Ban cán sự Đảng Chính phủ trước khi trình Hội nghị Trung ương 10 (khóa XI).

Căn cứ Hiến pháp năm 2013, kết luận của Hội nghị Trung ương 10 (khóa XI) về Đề án này, ý kiến thảo luận tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIII về Dự án Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Bộ Nội vụ hoàn thiện dự án Luật Tổ chức chính quyền địa phương, trình Chính phủ trước khi trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIII.

7. Về dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các Bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành trong tháng 11 năm 2014.

8. Về việc miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp năm 2014 đối với các xã, thị trấn của huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi khi sáp nhập vào thành phố Quảng Ngãi theo Nghị quyết số 123/NQ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ.


Chính phủ thống nhất với đề nghị của Bộ Tài chính, cho phép giảm 50%

thuế sử dụng đất phi nông nghiệp phải nộp năm 2014 đối với đất ở trong hạn mức của hộ gia đình, cá nhân thuộc các xã, thị trấn của huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi khi sáp nhập vào thành phố Quảng Ngãi theo Nghị quyết số 123/NQ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ. Từ năm 2015, các trường hợp này nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định tại Nghị định số 53/2011/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ. Giao Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện cụ thể và xử lý đối với các trường hợp tương tự khi phát sinh./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý của TTg, PTTg;  
các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo,  
TGD Công TTĐT CP;
- Lưu: Văn thư, TH (3b). Kht **LAO**

**TM. CHÍNH PHỦ**  
**THỦ TƯỚNG**



The image shows the official seal of the Prime Minister of Vietnam, which is circular and contains the text 'CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA VIỆT NAM' and 'HỒ CHÍ MINH'. To the right of the seal is a handwritten signature in black ink.

**Nguyễn Tấn Dũng**

